

## HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
<b>VN30</b>					<b>894.8</b>	<b>895.4</b>	<b>900.7</b>	<b>895.4</b>	<b>897.5</b>	
<b>VN30F1912</b>	<b>12/19/2019</b>	<b>23</b>	<b>57,442</b>		<b>902.9</b>	<b>904.8</b>	<b>907.3</b>	<b>903.5</b>	<b>905.5</b>	<b>8.0</b>
<b>VN30F2001</b>	<b>1/16/2020</b>	<b>51</b>	<b>242</b>		<b>903.0</b>	<b>906.0</b>	<b>908.0</b>	<b>904.7</b>	<b>906.1</b>	<b>8.6</b>
<b>VN30F2003</b>	<b>3/19/2020</b>	<b>114</b>	<b>16</b>		<b>907.0</b>	<b>909.1</b>	<b>910.0</b>	<b>907.0</b>	<b>909.1</b>	<b>11.6</b>
<b>VN30F2006</b>	<b>6/18/2020</b>	<b>205</b>	<b>71</b>		<b>908.8</b>	<b>910.0</b>	<b>913.8</b>	<b>909.0</b>	<b>913.8</b>	<b>16.3</b>

## SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 26/11/2019 Chủ tịch Fed Jerome Powell phát biểu
- 27/11/2019 Mỹ công bố chỉ số PMI khu vực Chicago
- 27/11/2019 Fed công bố báo cáo Beige Book về tình trạng cũng như triển vọng của nền kinh tế Mỹ
- 29/11/2019 Khu vực Eurozone công bố ước tính CPI
- 29/11/2019 Quỹ ETF FTSE và VNM chốt số liệu tính toán
- 06/12/2019 FTSE Russell công bố danh mục FTSE Vietnam Index Series

## NHẬN ĐỊNH

### Chỉ số VN30 đang hướng về vùng cản 900-910 điểm với dòng tiền khá yếu

Chỉ số VN30 và nhiều cổ phiếu trong danh mục nỗ lực hồi phục lại trong phiên giao dịch ngày 26/11. Tuy nhiên mức độ hồi phục không mạnh, lực cầu tỏ ra rất thận trọng. Mức tăng điểm phần lớn được đóng góp từ nhóm cổ phiếu HPG, MWG, VPB, MBB và FPT. Sức tăng ở những cổ phiếu này chủ yếu là do áp lực cung tạm ngừng sau chuỗi ngày giảm giá dài. Tuy nhiên, áp lực bán đến từ hoạt động tái cơ cấu của Quỹ chỉ số MSCI trong phiên xác định giá đóng cửa ATC khiến thành quả hồi phục nhanh chóng bị mất đi một nửa khiến đà tăng bị thu hẹp.

Hợp đồng tương lai VN30F1912 kết thúc phiên giữ mức tăng nhẹ theo chiều hướng hồi phục của thị trường cơ sở. Cơ hội kiếm lời nhanh đã ít đi do biến động trong phiên nhỏ dần. Nhà đầu tư chấp nhận giao dịch lớn hơn chỉ số VN30 8 điểm, cho thấy tâm lý kỳ vọng nhích phục hồi tiếp tục diễn ra vẫn chiếm phần lớn.

Diễn biến phiên giao dịch ngày ngày 26/11 vẫn không làm thay đổi bức tranh ngắn hạn mà chúng tôi đã đề cập đến từ những phiên giao dịch trước, rằng VN30 đang ở trạng thái khá mong manh. Vì sau những phiên giảm sâu thì mức độ hồi phục nhẹ và thanh khoản yếu thường kèm theo rủi ro giảm trở lại bởi dòng tiền đang ngày một yếu dần. Cộng thêm áp lực bán ròn mạnh đến từ khối nhà đầu tư ngoại vẫn đang là một cản trở khá lớn. Việc đang giao dịch gần vùng cản 900-910 điểm của chỉ số VN30 với dòng tiền tương đối mỏng, thì chiến lược giao dịch trên hợp đồng tương lai vẫn nên ưu tiên mở vị thế bán (Short) khi chỉ số tăng lên vùng cản, và mức chênh lệch hiện tại đang đứng về phía có lợi cho các vị thế bán hơn.

**GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

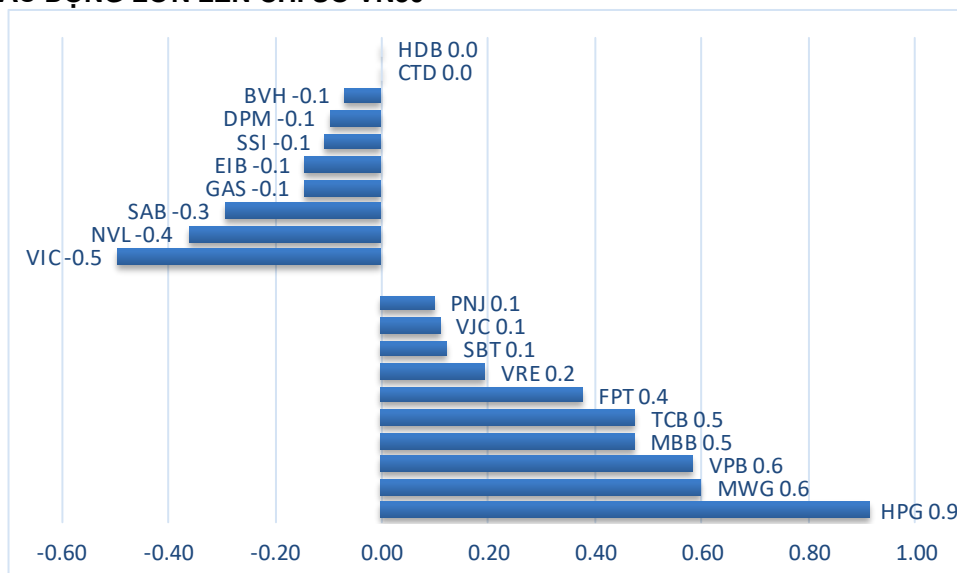
Ngày	VN30F1912	KLGD	Vị thế mờ (OI)
11/26/2019	905.5	57,442	
11/25/2019	902.9	95,401	17,270
11/22/2019	901.5	88,949	12,397
11/21/2019	914.0	17,217	8,347
11/20/2019	925.5	5,859	4,618
11/19/2019	933.8	2,031	2,582
11/18/2019	931.5	986	1,817
11/15/2019	935.5	580	1,327
11/14/2019	936.7	353	1,084
11/13/2019	938.5	313	925

Ngày	VN30F2001	KLGD	Vị thế mờ (OI)
11/26/2019	906.1	242	
11/25/2019	903.0	524	182
11/22/2019	902.0	849	196
	-	-	-
	-	-	-
	-	-	-
	-	-	-
	-	-	-
	-	-	-
	-	-	-
	-	-	-

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
11/26/2019	909.1	16	
11/25/2019	907.0	60	102
11/22/2019	905.0	112	104
11/21/2019	918.3	63	122
11/20/2019	932.9	194	122
11/19/2019	938.4	10	109
11/18/2019	937.8	18	109
11/15/2019	939.8	14	110
11/14/2019	939.2	18	115
11/13/2019	939.6	94	114

Ngày	VN30F2006	KLGD	Vị thế mờ (OI)
11/26/2019	913.8	71	
11/25/2019	908.8	129	196
11/22/2019	906.6	209	206
11/21/2019	920.0	96	239
11/20/2019	934.0	117	235
11/19/2019	940.0	57	281
11/18/2019	938.9	64	262
11/15/2019	939.3	54	250
11/14/2019	938.6	24	235
11/13/2019	940.4	123	228

**CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30**



## DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	160,880.7	1.1	16.3	14.2	19.0	2.4
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	5,088.7	0.4	1.5	1.2	20.9	0.6
3	CTG	Ngân hàng	78,936.2	1.0	45.0	0.7	12.9	1.1
4	BVH	Bảo hiểm	50,043.3	0.8	8.7	23.7	37.8	3.2
5	DPM	Hóa chất	5,009.1	0.3	8.9	29.9	19.7	0.6
6	EIB	Ngân hàng	21,207.7	2.8	0.7	0.0	33.4	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	38,729.6	4.8	55.2	0.0	12.2	2.9
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	195,222.9	1.5	25.9	45.4	17.3	4.3
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	7,185.6	0.9	3.6	0.0	12.4	1.1
10	HDB	Ngân hàng	27,271.8	2.9	39.5	6.2	9.6	1.7
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	62,538.3	<b>5.8</b>	124.2	11.4	9.0	1.4
12	MBB	Ngân hàng	52,676.6	4.8	66.7	0.0	6.9	1.3
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	83,579.7	<b>5.2</b>	40.3	9.1	15.8	2.5
14	MWG	Bán lẻ	50,245.3	<b>5.0</b>	66.5	0.0	13.6	4.5
15	NVL	Bất động sản	52,570.2	3.2	23.2	31.3	17.7	2.6
16	PNJ	Trang sức	18,539.5	2.3	19.5	0.0	17.2	4.5
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	11,316.9	1.0	14.3	0.0	6.5	1.1
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	14,246.7	0.9	758.6	45.4	72.3	2.4
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	147,494.7	2.5	21.5	36.6	31.2	8.2
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	10,854.7	0.8	25.4	93.8	42.1	1.5
21	SSI	Dịch vụ tài chính	10,161.1	0.9	33.5	43.9	11.3	1.1
22	STB	Ngân hàng	18,307.1	2.8	40.2	11.0	6.6	0.7
23	TCB	Ngân hàng	82,078.3	<b>8.2</b>	23.3	0.0	8.8	1.4
24	VCB	Ngân hàng	314,141.9	3.9	61.7	6.1	16.1	3.9
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	312,509.6	<b>5.4</b>	307.9	33.9	20.7	7.2
26	VIC	Bất động sản	385,451.8	<b>7.9</b>	118.5	21.9	72.5	4.9
27	VJC	Du lịch & Giải trí	75,066.1	<b>5.8</b>	63.8	10.3	14.5	5.5
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	214,189.5	<b>9.5</b>	119.9	41.4	22.3	7.9
29	VPB	Ngân hàng	49,218.0	<b>5.3</b>	29.8	0.0	6.1	1.2
30	VRE	Bất động sản	79,412.7	2.5	171.0	16.5	33.0	2.8

Nguồn: Bloomberg 11/26/2019

## **KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

## **TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ**

---

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT**

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : [trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn](mailto:trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn)

Website: <http://vndirect.com.vn>